

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING
VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN



CẨM NANG THÔNG TIN

**ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, ĐÀO TẠO TỪ XA**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2026

MỤC LỤC

★★★

Trang

1. THÔNG TIN VỀ TRƯỜNG VÀ VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN.....	3
1.1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING.....	3
1.2. VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN	4
2. MỘT SỐ QUY CHẾ, QUY ĐỊNH QUAN TRỌNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, TỪ XA.....	5
3. MỘT SỐ NỘI DUNG NGƯỜI HỌC CẦN LƯU Ý TRONG QUY CHẾ, QUY ĐỊNH.....	6
4. CHUẨN ĐẦU RA HAY ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP VỀ NGOẠI NGỮ, TIN HỌC, KỸ NĂNG MỀM, GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH VÀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT	7
4.1. VỀ TIN HỌC.....	7
4.2. VỀ NGOẠI NGỮ	7
4.3. VỀ KỸ NĂNG MỀM	8
4.4. VỀ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH.....	11
4.5. VỀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT	12

CẨM NANG THÔNG TIN

(Đối tượng đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học, Từ xa)

1. THÔNG TIN VỀ TRƯỜNG VÀ VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN

1.1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

- a) Trường đại học công lập trực thuộc Bộ Tài chính.
- b) Trụ sở chính và các cơ sở đào tạo của Trường Đại học Tài chính - Marketing:
- Trụ sở chính: 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, TP.HCM - Các cơ sở đào tạo:
 - 1) Cơ sở 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, TP.HCM
 - 2) Cơ sở 306 Nguyễn Trọng Tuyển, phường Tân Sơn Hòa, TP.HCM
 - 3) Cơ sở 343/4 Nguyễn Trọng Tuyển, phường Tân Sơn Hòa, TP.HCM
 - 4) Cơ sở 306 Võ Văn Hát, phường Long Trường, TP.HCM
 - c) Các phòng, Viện, Trung tâm của Trường Đại học Tài chính - Marketing:
 - Các phòng chức năng:
 - 1) Văn phòng Trường: Phòng A.111, A.109, A.102, A.101 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.
 - 2) Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng: Phòng A207 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.
 - 3) Phòng Công tác sinh viên: Phòng A.003 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.
 - 4) Phòng Tài chính - Kế toán: Phòng A.008, A.009 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.
 - Các Viện, Trung tâm đào tạo, nghiên cứu:
 - 1) Viện Đào tạo thường xuyên: Phòng D.004 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.
 - 2) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học: Phòng D.002 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.
 - d) Các Khoa, Viện chuyên môn và ngành đào tạo của Trường Đại học Tài chính - Marketing:
 - Các Khoa, Viện chuyên môn:
 - 1) Viện Công nghệ tài chính ngân hàng: Phòng A.302 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

2) Viện Kinh tế chính trị quốc tế: Phòng A.304 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

3) Khoa Kế toán - Kiểm toán: Phòng A.305 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

4) Khoa Marketing: Phòng A.308 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

5) Khoa Quản trị kinh doanh: Phòng A.307 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

6) Khoa Thương mại và Du lịch: Phòng A.301 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

7) Khoa Khoa học dữ liệu: D.102 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

8) Khoa Ngoại ngữ: Phòng D.104 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

9) Khoa Luật: Phòng A.201 cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận.

- Các Ngành đào tạo:

STT	Ngành đào tạo	STT	Ngành đào tạo
1	Marketing	6	Kinh tế
2	Quản trị kinh doanh	7	Quản lý kinh tế
3	Kinh doanh quốc tế	8	Bất động sản
4	Ngôn ngữ Anh	9	Tài chính - Ngân hàng
5	Kế toán	10	Công nghệ Tài chính

e) Website của Trường Đại học Tài chính - Marketing: <https://ufm.edu.vn>

1.2. VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN

a) Là đơn vị chức năng tương đương cấp phòng thuộc Trường Đại học Tài chính - Marketing

b) Chức năng chính: Tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo trình độ đại học vừa làm vừa học và từ xa; đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn.

c) Sinh viên vừa làm vừa học, từ xa liên hệ với Viện Đào tạo thường xuyên để thực hiện công việc liên quan đến:

- Tuyển sinh trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học, Từ xa; thẻ sinh viên, đồng phục, gửi xe, thư viện.

- Thời khóa biểu về học, thi, điểm, thực tập, xét và công nhận tốt nghiệp; chuyển đổi học phần, môn học.

- Xác nhận sinh viên Trường, tạm dừng học, học lại, khen thưởng kỷ luật, ban cán sự lớp.

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, bằng tốt nghiệp.

d) Liên hệ Viện Đào tạo thường xuyên: Phòng D.004, số 778 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028.3997.7171 - Hotline: 0986.08.4242. Website: <https://ice.ufm.edu.vn>. Email: ice@ufm.edu.vn

2. MỘT SỐ QUY CHẾ, QUY ĐỊNH QUAN TRỌNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, TỪ XA

2.1. CỦA BỘ NGÀNH

a) Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

b) Thông tư số 10/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học.

c) Thông tư số 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học. Hiệu lực từ ngày 12/2/2024, áp cho các khóa tuyển sinh sau ngày Thông tư này có hiệu lực, thay thế Thông tư số 10/2017/TT-BGDĐT ngày 28/4/2017.

d) Thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của BGD&ĐT, Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin.

e) Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 08/09/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động thương binh xã hội Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.

f) Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/03/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình GDQP&AN trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

2.2. CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

a) Quyết định số 1351/QĐ-ĐHTCM-ĐTTX ngày 26/7/2021 Ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

b) Quyết định số 1841/QĐ-ĐHTCM-ĐTTX ngày 25/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

c) Quyết định số 288/QĐ-ĐHTCM-ĐTTX ngày 26/2/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

d) Quyết định số 1166/QĐ-ĐHTCM-ĐTTX ngày 02/5/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing sửa đổi bổ sung một số điều Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

e) Quyết định số 2571/QĐ-ĐHTCM ngày 28/09/2022 của Trường ban hành hướng dẫn thực hiện điều kiện tốt nghiệp về ngoại ngữ (tiếng Anh), tin học, kỹ năng mềm đối với sinh viên các khóa tuyển sinh từ năm 2022 trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

f) Quyết định số 2397/QĐ-ĐHTCM-QLĐT ngày 05/09/2024 của Trường ban hành hướng dẫn thực hiện điều kiện tốt nghiệp về ngoại ngữ (tiếng Anh), tin học, kỹ năng mềm đối với sinh viên các khóa tuyển sinh từ năm 2024 trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

g) Thông báo số 2656/TB-ĐHTCM-QLĐT ngày 17/09/2024 của Trưởng phòng Quản lý đào tạo Trường Đại học Tài chính – Marketing kết luận cuộc họp về việc nâng chuẩn ngoại ngữ cho khóa tuyển sinh năm 2024 đào tạo trình độ đại học chính quy.

h) Quyết định số 1084/QĐ-ĐHTCM ngày 11/07/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy định đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên chính khóa Trường Đại học Tài chính - Marketing.

i) Quyết định số 3096/QĐ-ĐHTCM ngày 26/09/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy định đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên chính khóa Trường Đại học Tài chính - Marketing.

j) Quyết định 2472/QĐ-ĐHTCM ngày 14/9/2022 về ban hành Chương trình môn học GDTC thuộc chương trình đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing.

k) Tờ trình số 15/TTr-ĐTTX ngày 06/02/2026 của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên về việc công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập các học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất cho sinh viên trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học, Từ xa.

l) Quyết định số 2143/QĐ-ĐHTCM ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc ban hành Quy định Công tác sinh viên hình thức đào tạo Vừa làm vừa học, Từ xa Trường Đại học Tài chính - Marketing

3. MỘT SỐ NỘI DUNG NGƯỜI HỌC CẦN LƯU Ý TRONG QUY CHẾ, QUY ĐỊNH

a) Xử lý kỷ luật:

- Sử dụng hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ giả làm điều kiện trúng tuyển hoặc điều kiện tốt nghiệp sẽ bị buộc thôi học; văn bằng tốt nghiệp nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ.

- Sử dụng Chứng chỉ Tin học, Ngoại ngữ, GDTC, GDQP-AN giả mạo: Đình chỉ có thời hạn (lần 1), Buộc thôi học (lần 2).

- Sử dụng giấy tờ, con dấu, chữ ký giả mạo: Đình chỉ có thời hạn (lần 1), Buộc thôi học (lần 2).

- Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp: Buộc thôi học (lần 1).

- Thi hộ hoặc nhờ người thi hộ đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

- Bị buộc thôi học: Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được Trường cho phép hoãn: 2 lần liên tiếp trong 1 năm.

- Đánh bạc dưới mọi hình thức (Số lần vi phạm tính trong cả năm học): Khiển trách (lần 1), Cảnh cáo (lần 2), Đình chỉ có thời hạn (lần 3), Buộc thôi học (lần 4).

- Không đeo thẻ sinh viên khi ra vào cổng trường: Khiển trách (dưới 2 lần), Cảnh cáo (lần 3)

b) Đào tạo từ xa: Tổ chức thi, đánh giá kết thúc học phần theo hình thức trực tiếp người học phải tập trung tại cơ sở đào tạo hoặc tại cơ sở phối hợp đào tạo theo quy chế của cơ sở đào tạo

c) Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của chương trình đào tạo, đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;
- Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;
- Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.

d) *Xếp loại dựa vào điểm trung bình chung toàn khóa:*

Xếp loại	Điểm hệ số 4	Điểm hệ số 10
Xuất sắc	Từ 3,6 đến 4,0	Từ 9,0 đến 10
Giỏi	Từ 3,2 đến cận 3,6	Từ 8,0 đến cận 9,0
Khá	Từ 2,5 đến cận 3,2	Từ 7,0 đến cận 8,0
Trung bình	Từ 2,0 đến cận 2,5	Từ 5,0 đến cận 7,0

e) *Được xem xét chuyển từ đào tạo theo hình thức chính quy sang hình thức vừa làm vừa học hoặc đào tạo từ xa nếu còn đủ thời gian học tập theo quy định đối với hình thức chuyển đến: 4 năm chính quy; 5 năm Vừa làm vừa học; 4 năm từ xa.*

4. CHUẨN ĐẦU RA HAY ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP VỀ NGOẠI NGỮ, TIN HỌC, KỸ NĂNG MỀM, GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH VÀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT

4.1. VỀ TIN HỌC

a) *Có một trong các chứng chỉ, văn bằng sau:*

- Chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế MOS cấp độ Specialist (Ms. Word, Ms. Excel) do Microsoft cấp.
- Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản do các cơ sở giáo dục cấp theo sự cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Văn bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học (Thuộc hệ thống giáo dục quốc dân cấp); một trong các ngành:

1) *Ngành Công nghệ thông tin.*

2) *Ngành Hệ thống thông tin quản lý.*

b) *Không áp dụng thời hạn giá trị:*

- Văn bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học;
- Chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế MOS cấp độ Specialist (Ms. Word, Ms. Excel) do Microsoft cấp;
- Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

4.2. VỀ NGOẠI NGỮ

a) *Có một trong các chứng chỉ, văn bằng sau:*

Số TT	Chứng chỉ	Khóa tuyển sinh 2022, 2023 (Quyết định 2571/QĐ-ĐHTCM ngày 28/9/2022)	Khóa tuyển sinh 2024, 2025, 2026 (Thông báo 2656/TB-ĐHTCM-QLĐT ngày 17/9/2024)	Yêu cầu
		Trình độ/ Cấp độ/Điểm (Tối thiểu)	Trình độ/ Cấp độ/Điểm (Tối thiểu)	
1	- Cấp độ theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR); - APTIS ESOL	B1	B1	- Do Hội đồng Anh cấp - Do các cơ sở giáo dục cấp theo sự cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Cấp độ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	3/6	3/6	
3	IELTS	4.5	5.0	Do Hội đồng Anh, IDP Việt Nam hoặc Đại học Cambridge cấp
4	TOEFL (PBT/iBT)	53/477/153	45	Do Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (ETS) cấp qua đại diện tại Việt Nam - Trung tâm IIG Việt Nam
5	TOEIC (04 kỹ năng)	Nghe & Đọc: 500 Nói & Viết: 220	Nghe: 399 Đọc: 384 Nói: 159 Viết: 149	
6	Kết quả kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ do Trường ĐH Tài chính - Marketing tổ chức	3/6	3/6	

- Chứng chỉ tiếng Anh do các cơ sở giáo dục cấp theo sự cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Văn bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học Ngành Ngôn ngữ Anh thuộc hệ thống giáo dục quốc dân cấp.

b) Thời hạn giá trị của các chứng chỉ tiếng Anh là 2 năm kể từ ngày cấp đến ngày ra quyết định công nhận chuẩn đầu ra.

c) Không áp dụng thời hạn giá trị:

- Chứng chỉ tiếng Anh Cambridge ESOL.

- Văn bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học Ngành Ngôn ngữ Anh.

* Trường hợp sinh viên đã có kết quả kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ, kiểm tra tin học do Trường Đại học Tài chính – Marketing tổ chức, nếu đạt điểm yêu cầu theo quy định, Viện sẽ trình lãnh đạo Trường ký quyết định công nhận đạt chuẩn đầu ra và cập nhật hệ thống quản lý đào tạo.

4.3. VỀ KỸ NĂNG MỀM

a) Các khóa tuyển sinh từ năm 2021 trở về trước: Kỹ năng mềm theo quy định chuẩn đầu ra phải đạt 4 học phần KNM được chọn theo quy định (Quyết định số 1084/QĐĐHTCM):

- Nhóm 1 (1 tín chỉ/KNM, chọn ra 2 học phần KNM):

- 1) *Kỹ năng Thuyết trình;*
- 2) *Kỹ năng Làm việc nhóm;*
- 3) *Kỹ năng Quản lý thời gian;* 4) *Kỹ năng Tư duy sáng tạo.*

- Nhóm 2 (1 tín chỉ/KNM, chọn ra 2 học phần KNM):

- 1) *Kỹ năng Giao tiếp;*
- 2) *Kỹ năng Giải quyết vấn đề;*
- 3) *Kỹ năng Tìm việc;*
- 4) *Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp.*

b) *Các khóa tuyển sinh từ năm 2022 trở đi: Kỹ năng mềm theo quy định điều kiện tốt nghiệp đạt 3 học phần KNM chọn ra từ 6 học phần KNM (1 tín chỉ/KNM) sau:*

- 1) *Kỹ năng Tư duy sáng tạo;*
- 2) *Kỹ năng Tổ chức công việc và Quản lý thời gian;*
- 3) *Kỹ năng Thuyết trình và Làm việc nhóm;*
- 4) *Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả;*
- 5) *Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và Tìm việc;*
- 6) *Kỹ năng Giải quyết vấn đề và Ra quyết định.*

c) *Điểm học phần KNM đạt từ 5,0 trở lên được công nhận đạt yêu cầu đối với học phần KNM đó.*

d) *Sinh viên có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học chung cho các học phần kỹ năng mềm đã học đạt yêu cầu tại Trường, liên hệ và đăng ký với Viện ĐTTX.*

e) *Sinh viên được quyền sử dụng kết quả đã học từng học phần kỹ năng mềm ở trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài trường để được xét công nhận kết quả, chuyển đổi cho từng học phần kỹ năng mềm hiện đang áp dụng cho khóa học của mình, nếu có nhu cầu và phải thỏa các điều kiện sau:*

- Phải phù hợp với tên gọi.
- Thời lượng học tối thiểu 15 tiết (hoặc 01 tín chỉ) và nội dung học tối thiểu 80% đề cương kỹ năng mềm tương tự của Trường.
- Kết quả học đạt yêu cầu: Được cấp chứng chỉ hay Giấy chứng nhận hay Bảng điểm ghi điểm đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10, từ 2,0 trở lên thang điểm 4, từ D+ trở lên theo thang điểm chữ.

f) *Sinh viên đã học ở ngoài trường nộp đơn theo mẫu quy định và đính kèm minh chứng về tên gọi, thời lượng học, nội dung học và kết quả học đạt yêu cầu cho Viện ĐTTX:*

- Bản sao y có chứng thực về Chứng chỉ/Giấy chứng nhận/Bảng điểm: Minh chứng về tên gọi, thời lượng học, kết quả học đạt yêu cầu.

- Bản sao y hợp lệ về Thông báo chiêu sinh mở lớp/Đề cương môn học/Chương trình học kỹ năng mềm của cơ sở đào tạo: Minh chứng về nội dung học.

g) Sinh viên đã học ở trong trường UFM chỉ cần nộp đơn theo mẫu quy định và Bản sao y có chứng thực về Chứng chỉ/Giấy chứng nhận/Bảng điểm cho Viện ĐTTX.

h) Một số trường hợp được xét công nhận, chuyển đổi kết quả học kỹ năng mềm:

Số TT	KNM sinh viên đã học đạt yêu cầu (Học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing (UFM) hay học tại Trường Cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học khác)		KNM được xét công nhận, chuyển đổi (Chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường Đại học Tài chính - Marketing (UFM))		Ghi chú
	Tên kỹ năng mềm	Khối lượng học	Tên kỹ năng mềm	Số tín chỉ	
A	GIỐNG NHAU VỀ TÊN GỌI				
1	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	ITC = 15 tiết
2	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	
3	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	
4	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
5	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	
6	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	
B	KHÁC NHAU VỀ TÊN GỌI (PHÙ HỢP)				
1	Kỹ năng Tư duy hiệu quả	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	ITC = 15 tiết
2	Kỹ năng Tư duy hiệu quả và Sáng tạo	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	
3	Kỹ năng Tổ chức công việc Kỹ năng Quản lý thời gian	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	
4	Kỹ năng Quản lý thời gian và làm việc hiệu quả	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	
5	Kỹ năng Thuyết trình Kỹ năng Làm việc nhóm	Từ 1 tín chỉ trở lên Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	
6	Kỹ năng Thuyết trình, trình bày Kỹ năng Làm việc nhóm	Từ 1 tín chỉ trở lên Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	
7	Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả Kỹ năng Làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	Từ 1 tín chỉ trở lên (15 tiết trở lên)	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	
8	Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	
9	Kỹ năng Làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	
10	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm (3 học phần KNM còn lại của chuẩn đầu ra trình độ cao đẳng học tại UFM đều	1 tín chỉ -12 tiết học tại UFM	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	

Số TT	KNM sinh viên đã học đạt yêu cầu (Học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing (UFM) hay học tại Trường Cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học khác)		KNM được xét công nhận, chuyển đổi (Chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường Đại học Tài chính - Marketing (UFM))		Ghi chú
	Tên kỹ năng mềm	Khối lượng học	Tên kỹ năng mềm	Số tín chỉ	
	không được do tên gọi khác nhau, ...)				
11	Kỹ năng Giao tiếp	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
12	Kỹ năng Giao tiếp và làm việc đội nhóm	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
13	Kỹ năng Giao tiếp hành chính	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
14	Kỹ năng Giao tiếp trong kinh doanh	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
15	Kỹ năng Giao tiếp và Ứng xử trong kinh doanh	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
16	Kỹ năng Giao tiếp liên văn hóa	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	
17	Kỹ năng Tìm việc	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	
18	Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	Từ 1 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	
	Kỹ năng Tìm việc				
19	Kỹ năng Tham gia phòng vấn, tìm việc	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	
20	Kỹ năng Tham gia phòng vấn, tìm việc làm	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	
21	Kỹ năng Giải quyết vấn đề	Từ 2 tín chỉ trở lên	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	

4.4. VỀ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

a) Sinh viên đăng ký học môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh theo Thời khóa biểu của Viện Đào tạo thường xuyên.

b) Nơi đào tạo Trường Quân sự Quân khu 7: 479 Tô ký, P. Trung Mỹ Tây, Tp. HCM. Phương thức học môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh: Trực tuyến, trực tiếp.

c) Nội dung học: chương trình học 165 tiết

- Học phần 1: Đường lối QP và AN của Đảng CSVN (45 tiết)
- Học phần 2: Công tác QP&AN (30 tiết)
- Học phần 3: Quân sự chung (30 tiết)
- Học phần 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật (60 tiết)

d) Sinh viên được miễn học, miễn thi cả môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh, một trong các trường hợp:

- Đã tốt nghiệp trình độ đại học từ các cơ sở giáo dục đại học và có điểm thể hiện học phần Giáo dục quốc phòng và An ninh; Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và An ninh;

- Có Giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc có Bằng tốt nghiệp do các trường quân đội, công an cấp;

- Là người nước ngoài.

e) Sinh viên được miễn học nội dung thực hành kỹ năng quân sự (không được miễn lý thuyết), một trong các trường hợp:

- Là người khuyết tật, có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật;

- Không đủ sức khỏe về thể lực hoặc mắc những bệnh lý thuộc diện miễn làm nghĩa vụ quân sự theo quy định hiện hành;

- Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân.

f) Sinh viên được miễn học học phần lý thuyết (HP 1, 2) hoặc học phần thực hành (HP 3, 4) phải có giấy xác nhận kết quả học tập các học phần, nội dung đó đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10.

g) Để được miễn học, miễn thi cả môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh hay miễn nội dung lý thuyết hoặc thực hành sinh viên phải thực hiện tất cả các công việc theo đúng quy trình và quy định mà Viện Đào tạo thường xuyên thông báo.

4.5. VỀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT

a) Sinh viên đăng ký học môn học Giáo dục thể chất theo Thời khóa biểu của Viện Đào tạo thường xuyên.

b) Chương trình môn học Giáo dục thể chất, giảng dạy do Bộ môn Giáo dục thể chất của Trường Đại học Tài chính - Marketing thực hiện.

c) Sinh viên được miễn học, miễn thi môn học Giáo dục thể chất, một trong các trường hợp:

Đã tốt nghiệp trình độ đại học từ các cơ sở giáo dục đại học và có điểm thể hiện học phần Giáo dục thể chất; Chứng chỉ Giáo dục thể chất.

d) Sinh viên được công nhận kết quả chuyển đổi theo tín chỉ/ĐVHT theo thực tế học phần môn học Giáo dục thể chất, trong các trường hợp:

- Đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp từ các cơ sở giáo dục và đã học học phần Giáo dục thể chất.

- Bảng điểm thể hiện tín chỉ/ĐVHT.

e) Để được miễn học, miễn thi cả môn học Giáo dục thể chất hay miễn học phần theo thực tế sinh viên phải thực hiện tất cả các công việc theo đúng quy trình và quy định mà Viện Đào tạo thường xuyên thông báo.

Tp.HCM, ngày 01 tháng 6 năm 2026

VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN